

Bản án số: 63/2023/HS-ST
Ngày 14 - 9 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PL, TỈNH THÁI NGUYÊN**

- TH phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Minh Lý

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Ngọc Ngu

2. Ông Đinh Quốc Minh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Hồng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện PL, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện PL tham gia phiên tòa: Ông Lương Ngọc Tuyết - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2023, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện PL, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 58/2023/TLST- HS ngày 04 tháng 08 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56 /2023/QĐXXST- HS ngày 16 tháng 8 năm 2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: **VŨ VĂN H**; Tên gọi khác: không; giới tính: Nam;

Sinh ngày 14 tháng 12 năm 1971.

Nơi cư trú: thôn PT, xã LG, huyện TY, tỉnh Bắc Giang;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 02/12.

Họ và tên bố: Vũ Văn D (đã chết); Họ và tên mẹ: Phạm Thị B, sinh năm 1923; Gia đình có 08 anh chị em, bị cáo là con thứ 7; Sống chung như vợ chồng với bà Đồng Thúy Lê từ năm 1994 đến năm 2016; có 01 con sinh năm 1995.

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân:

Tại bản án số 12/2009/HSST ngày 04/3/2009 của Tòa án nhân dân huyện CL, tỉnh Lạng Sơn xử phạt Vũ Văn H 8 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (Chấp H xong hình phạt tù ngày 12/01/2015)

Bị can bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/5/2023. Hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện PL.(có mặt tại phiên tòa)

- Người chứng kiến:

1. Ông Ninh Văn Y, sinh năm 1961

Trú tại: Xóm CT, xã YL, huyện PL, tỉnh Thái Nguyên (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 05 phút ngày 04/5/2023, Công an xã YL, huyện PL, làm nhiệm vụ tại xóm Cây Thị, xã YL, huyện PL phát hiện Vũ Văn H có biểu hiện liên quan đến ma túy nên yêu cầu kiểm tra, qua kiểm tra thu giữ tại túi áo phía trước H đang mặc 01 gói chất bột màu trắng được gói bên ngoài bằng lớp giấy bạc màu vàng (H khai là ma túy loại heroine), tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, số chất bột màu trắng nghi ma túy được thu giữ niêm phong theo quy định ký hiệu H1;

Hồi 18 giờ 30 phút ngày 04/5/2023, tại Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, các tH phân có nhiệm vụ theo quy định tiến H mở niêm phong, cân xác định khối lượng số chất bột màu trắng được niêm phong trong bì ký hiệu H1, có khối lượng 0,160 gam, lấy toàn bộ mẫu gửi giám định ký hiệu A1.

Tại kết luận giám định số: 669/KL-KTHS ngày 12/5/2023 của Phòng KTHS Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Số chất màu trắng thu giữ của Vũ Văn H được niêm phong trong phong bì ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy loại heroine có khối lượng 0,160gam;

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai do nghiện ma túy nên bị cáo đi nhờ xe đến khu vực xã YL để tìm mua ma túy về sử dụng cho bản thân, không bán lại cho ai, đến nơi gặp một người đàn ông không quen biết nhìn có vẻ nghiện ma túy, H hỏi mua 300.000đ. Khi đang trên đường về thì bị bắt giữ.

Lời khai nhận tội của Vũ Văn H phù hợp với các tài liệu khác thu thập được trong quá trình điều tra như: biên bản sự việc, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến và các tài liệu khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án

Vật chứng trong vụ án gồm: 01 bì niêm phong ký hiệu A1, bên trong có 0,150 gam mẫu A1 và vỏ bao mẫu A1 hoàn trả sau giám định; 01 bì niêm phong ký hiệu A2, bên trong có 01 vỏ bì niêm phong ký hiệu H1 và vỏ giấy gói. Hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng Chi cục thi H án dân sự huyện PL. Bản cáo trạng số: 56/CT-VKS-PL, ngày 04/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện PL, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo Vũ Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Vũ Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Vũ Văn H từ 18 đến 24 tháng tù. Không phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, 47 của Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong ký hiệu A1, bên trong có 0,150 gam mẫu A1 và vỏ bao mẫu A1 hoàn trả sau giám định; 01 bì niêm phong ký hiệu A2, bên trong có 01 vỏ bì niêm phong ký hiệu H1 và vỏ giấy gói.

Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có tranh luận gì. Lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về H vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, Cơ quan cảnh sát điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện PL trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến gì về H vi, quyết định của Cơ quan tiến H tố tụng, người tiến H tố tụng. Do đó, các H vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến H tố tụng, người tiến H tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về H vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận tội đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố và phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với vật chứng thu giữ, biên bản bắt quả tang và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để xác định: Hồi 14 giờ ngày 04/5/2023, tại xóm Cây Thi, xã YL, huyện PL, Vũ Văn H có H vi tàng trữ trái phép 0,160 gam Heroine mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ số ma túy.

H vi nêu trên của bị cáo Vũ Văn H đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm, Hội đồng xét xử kết luận bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Nội dung Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

a)...

*c) Heroine... có khối lượng từ 0,1 đến dưới 05 gam.”
2....”*

[3]. Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của Hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

H vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quyền lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương, là nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm hình sự khác, H vi đó cần phải xử lý nghiêm minh bằng pháp luật hình sự nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo, răn đe và phòng ngừa chung.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo tH khẩn khai báo về H vi phạm tội của mình. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 BLHS.

Từ những căn cứ nêu trên, khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét, cân nhắc có một mức án tương xứng với nhân thân, tính chất mức độ tội phạm do bị cáo gây ra.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử thấy việc bị cáo phạm tội không nhằm mục đích thu lời bất chính, không có thu nhập ổn định, không có tài sản. Do đó, không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[5]. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, 47 của Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Đối với vật chứng cầm tàng trữ, lưu hành, vật chứng không có giá trị gồm: 01 bì niêm phong ký hiệu A1, bên trong có 0,150 gam mẫu A1 và vỏ bao mẫu A1 hoàn trả sau giám định; 01 bì niêm phong ký hiệu A2, bên trong có 01 vỏ bì niêm phong ký hiệu H1 và vỏ giấy gói cần tịch thu tiêu hủy.

[6]. Về nguồn gốc số ma túy thu giữ của Vũ Văn H, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo H khai mua của một người đàn ông lạ mặt không biết tên, tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ để xác minh xử lý.

[7]. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát trong lời luận tội về tội danh, mức hình phạt, xử lý vật chứng vụ án là phù hợp với quy định của pháp luật, cần chấp nhận.

[8]. Cần áp dụng Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự ra quyết định tạm giam bị cáo với thời hạn 45 ngày để đảm bảo thi H án theo quy định.

[9]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban

thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước theo quy định pháp luật.

[10]. Thông báo về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ, pháp luật áp dụng:

- Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự;

- Điều 46, 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vũ Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Vũ Văn H **24** (*hai mươi bốn*) tháng tù, thời hạn chấp H hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 04 tháng 5 năm 2023.

3. Ra Quyết định tạm giam bị cáo Vũ Văn H với thời hạn **45** (Bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

4. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong ký hiệu A1, bên ngoài ghi: Hoàn lại 0,150 gam mẫu còn lại sau giám định và vỏ bao mẫu A1 ; 01 bì niêm phong ký hiệu A2, bên ngoài ghi: Mẫu lưu kho bên trong có bì niêm phong H1 và vỏ bao gói.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/8/2023 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện PL và Chi cục Thi hành án dân sự huyện PL).

5. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Vũ Văn H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm, nộp sung quỹ Nhà nước.

6. Thông báo quyền kháng cáo: Có mặt bị cáo (Vũ Văn H), báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND huyện PL;
- Cơ quan điều tra CA huyện PL;
- CQTHAHS Công an huyện PL;
- CC T.H.A DS huyện PL;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- Bị cáo;
- Lưu: HS, VP, T.H.A HS./.

Nguyễn Minh Lý

